

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương và chi tiết kế hoạch đầu tư vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương và chi tiết kế hoạch đầu tư vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Cơ sở pháp lý

Căn cứ khoản 3 Điều 88 Luật Đầu tư công⁽¹⁾; khoản 2 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước⁽²⁾; khoản 4 Điều 1⁽³⁾, khoản 22 Điều 1⁽⁴⁾ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Để triển khai thực hiện công tác giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 bảo đảm quy định, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên

⁽¹⁾ quy định: “Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.”.

⁽²⁾ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp trong việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình: “b) Dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình theo từng lĩnh vực;”.

⁽³⁾ quy định: “Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương hoàn thành việc giao mục tiêu, nhiệm vụ; dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư vốn hàng năm chi tiết theo dự án thành phần thuộc từng chương trình, danh mục dự án đầu tư thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc theo quy định Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.”.

⁽⁴⁾ quy định: “Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: a) ... kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu hằng năm; ... ; danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có), hoặc cơ chế phân cấp quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có).”.

ngân sách Trung ương và chi tiết vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 là đảm bảo phù hợp.

II. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

1. Về phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương năm 2025:

a) Dự toán Trung ương giao: Tỉnh Kon Tum được Trung ương giao 307.936 triệu đồng dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 (*tại Quyết định số 778/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ*).

b) Dự toán địa phương giao: Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ 307.936 triệu đồng dự toán vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2025 cho các sở, ngành và các huyện, thành phố để thực hiện Chương trình năm 2025, cụ thể:

- Phân bổ 113.579 triệu đồng vốn sự nghiệp (chiếm 36,88%) cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

- Phân bổ 194.357 triệu đồng vốn sự nghiệp (chiếm 63,12%) cho các huyện, thành phố.

2. Về chi tiết kế hoạch đầu tư vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thực hiện các dự án đầu tư cấp tỉnh quản lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025:

Tại Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024⁽⁵⁾, Hội đồng nhân dân tỉnh đã phân bổ 11.142 triệu đồng ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện các dự án đầu tư cấp tỉnh quản lý thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Trong đó, phân bổ chi tiết 6.265 triệu đồng; chưa phân bổ chi tiết⁽⁶⁾ 4.877 triệu đồng.

Theo báo cáo của UBND tỉnh, đến nay có 03 dự án (*gồm: Dự án Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đắk Glei⁽⁷⁾; Dự án Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông dân tộc trung học Dân tộc nội trú tỉnh⁽⁸⁾; Dự án Bổ sung cơ*

⁽⁵⁾ Về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 tỉnh Kon Tum.

⁽⁶⁾ Phân bổ chi tiết sau khi các dự án đủ điều kiện.

⁽⁷⁾ Dự án được Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (*nay là Sở Tài chính*) phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-SKHĐT ngày 13 tháng 12 năm 2024 với tổng mức đầu tư 10.500 triệu đồng (*trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 9.545 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh đối ứng: 955 triệu đồng*).

⁽⁸⁾ Dự án được Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (*nay là Sở Tài chính*) phê duyệt tại Quyết định số 148/QĐ-SKHĐT ngày 04 tháng 12 năm 2024 với tổng mức đầu tư là 8.500 triệu đồng (*trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 7.727 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 773 triệu đồng*).

sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Đắk Hà⁽⁹⁾) thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư, đảm bảo điều kiện được bố trí kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2025 đối ứng thực hiện Chương trình. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phân bổ chi tiết vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thực hiện các dự án nêu trên, với tổng mức vốn là 4.065 triệu đồng, cụ thể:

- Dự án Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đắk Glei: 955 triệu đồng;

- Dự án Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông trung học Dân tộc nội trú tỉnh: 773 triệu đồng;

- Dự án Bổ sung cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Đắk Hà: 2.337 triệu đồng.

(Chi tiết tại Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách

Trên cơ sở quy định của Trung ương, hướng dẫn của các Bộ ngành và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương và chi tiết vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 cho các sở, ngành và các huyện, thành phố để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

(1) Báo cáo kết quả thực hiện, tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 đã được cấp thẩm quyền phân bổ và cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn⁽¹⁰⁾. Qua báo cáo, Ban nhận thấy tỷ lệ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp chương trình MTQG thấp, đề nghị báo cáo làm rõ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện, giải ngân vốn sự nghiệp đã được phân bổ?

⁽⁹⁾ Dự án được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 với tổng mức đầu tư là 25.703 triệu đồng (trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 23.366 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh đối ứng: 2.337 triệu đồng).

⁽¹⁰⁾ Khoản 7 Nghị quyết số 174/2024/QH15: "...Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (bao gồm cả vốn năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn sang năm 2024) đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025."

(2) Đề nghị báo cáo và khẳng định sự phù hợp, tính khả thi phương án phân bổ dự toán vốn sự nghiệp năm 2025 đã đảm bảo theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định⁽¹¹⁾ và đã ưu tiên bố trí vốn hoàn trả các Tiểu dự án, dự án được điều chuyển vốn tại Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 26/9/2024 chưa?

(3) Tại Tiểu dự án 1 Dự án 3 “Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân”: Theo quy định tại khoản 6 Điều 19 Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT⁽¹²⁾, quy định: “6. Đối với diện tích rừng đặc dụng giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý sử dụng nguồn kinh phí Nhà nước cấp quy định tại khoản 2 Điều 8⁽¹³⁾ Thông tư này để thực hiện khoán bảo vệ rừng cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này; mức khoán và hạn mức khoán bảo vệ rừng thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều này”. Đề nghị rà soát, tính toán phương án phân bổ đối với số kinh phí dự kiến bố trí cho Ban quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray (2.586 triệu đồng) đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022, Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(4) Qua theo dõi, vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn 812 triệu đồng thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 10 hiện chưa được phân bổ chi tiết, đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân vì sao chưa trình cấp thẩm quyền phân bổ chi tiết.

(5) Chỉ đạo các Sở ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, phát huy hiệu quả nguồn vốn thuộc các Chương trình MTQG được phân bổ; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán số kinh phí được bổ sung nêu trên bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định, đúng chế độ chính sách, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc về cấp thẩm quyền, xem xét giải quyết, tháo gỡ. Hạn chế thấp nhất việc thực hiện

⁽¹¹⁾ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 và Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽¹²⁾ Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT ngày 11/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030

⁽¹³⁾ “Điều 8. Bảo vệ rừng đặc dụng

...

2. Mức kinh phí, chi phí lập hồ sơ, kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu bảo vệ rừng đặc dụng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP.”

chuyển tiếp dự án.

(6) Đề nghị rà soát số liệu phân bổ dự toán ngân sách Trung ương đảm bảo khớp đúng, bám sát quy định của Trung ương, nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt; ưu tiên bố trí vốn hoàn trả kinh phí đã được điều chuyển từ các Tiểu dự án, dự án qua các năm. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu về các tiêu chí tính toán điểm số phân bổ và các nội dung liên quan trong hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

(7) Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà